

. . . không đàn áp, thủ tiêu hay bắt bớ, tù đầy như Việt Nam thì trớ trêu đến gì.



Thống Long Quân tại Đền Hùng

Thầy miến Nam phân hoá, nhiều người từng nghe những tin đồn tuyên xưng chủ nghĩa Đô Đông Cộng Sản ở miền Bắc không có phe phái, chia rẽ. Thực ra không phải thế, qua những tác phẩm Việt Cho M và Quốc Hịch của Nguyễn văn Trăn, Đêm Giã Ban Ngày của Vũ thị Hiền nói về Cộng sản đã có những phe phái thanh toán, hãm hại lẫn nhau. Rõ ràng nhất, cộng thủ giết nhau biết, là phe Lê Duẩn, Lê Đức Thọ đàn áp phe Hoàng văn Hoan. Hoan trốn thoát sang Tàu, Thống Chu văn Tấn bắt giết, mới thoát khỏi tù đầy.

Sau khi miền Nam thất thủ, mấy triệu người không phải chịu tìm đường tị nạn. Những người này may mắn thoát khỏi tay các nước cộng do tình cờ nhiên cảm thù địch cộng quyên trong nước. Chính quyên cộng sản là một tiêu đầu tranh, viên chức cộng sản to lớn như đến nơi nào cũng bắt bớ tình cờ cáo tội ác những người không tham gia cộng, có quá nhiều người chết chia rẽ nhau làm cho sự cộng nhữ phân tán. Ngay cả những đảng phái quốc gia từng có thành tích đầu tranh trong quá khứ cũng không tránh khỏi hiên tượng này.

Những nước có nền dân chủ như Anh, ít có hiện tượng quá nhiều phe phái, có thể có năm, bảy đảng như Pháp (Anh, Mỹ thực tế chỉ có 2 đảng) những người ta đặt quyên lợi quốc gia và dân tộc trên hết, không bao giờ đặt quyên lợi cá nhân trên quyên lợi quốc gia.

Khi đến lúc lên cộng quyên, người ta lo phẫn vớ quốc gia, lo làm những điều ích quốc lợi dân, tôn trọng quyên lợi cá nhân của các đảng phái khác, không đàn áp, thủ tiêu hay bắt bớ, tù đầy như Việt Nam thì trớ trêu đến gì.

Trong cuộc vận động bầu cử năm 2004 hai ông George w. Bush và John Kerry cũng đã kích, biếm nhạo nhau nhưng khi ông Bush đắc cử thì ông Kerry gọi là chúc mừng và tuyên bố rằng tuy khác nhau về lập trường chính trị nhưng dù Bush hay Kerry đắc cử thì cũng đều ủng hộ quyền lợi của nhân dân Mỹ. Cuộc chiến Việt Nam trải qua ba, bốn ông Tổng thống Mỹ, Dân Chủ có, Cộng Hòa có nhưng chính sách hòa hoãn không thay đổi. Ngô i ta biết rằng quyền lợi thì không có của quốc gia lên trên quyền lợi cá nhân hay đảng phái. Ngay trong nội bộ đảng của họ (tức chính quyền họ) cũng có những khác biệt về lập trường – cánh tả, cánh hữu; cánh hòa, cánh hữu; cánh trung dung – nhưng sau khi họp đôi hay họp phiêu lưu nội bộ, cánh nào chiếm ưu thế thì nhóm quyền lãnh đạo thì tất cả mọi người trong đảng đều ý tuân theo, phe thiểu số không ly khai nhưng chúng ta thấy trong sinh hoạt cộng đồng hay đảng phái Việt Nam. Tại sao Ngô i ta như thế, chúng ta là khác?

Trong cuộc nổi loạn xã hội này chúng ta đã chia hai: 50 người theo cha xưa, 50 người theo mẹ lên núi. Là có người xót xa cho rằng vì ông cha chúng ta lấy đất của người Chăm và người Thổ y Chân lập nên con cháu bị cướp bóc. Nhưng đất đai Trung Hoa chúng ta thấy luôn luôn có phân ly, nội chiến tàn khốc hơn chúng ta nhiều. Không những họ chia 2 mà còn chia bảy, chia ba như trong thời Tam quốc giữa Tào Tháo, Lưu Bị và Ngô Quyền. Mọi đây chiến tranh quốc, cộng đồng giữa Thổ và Mao tranh giành nhau khốc liệt bao nhiêu năm trước và hiện nay Trung Hoa vẫn còn chia thành nhiều hoàn toàn. Là đất đai như thế thì họ đi để đất đai của người Đài Loan bị cướp bóc, hiện bên nào cũng canh tân và tăng cường máy bay, tàu thủy, hỏa tiễn như m thanh toán nhau mặt mặt mặt còn.

Như thế chúng ta sẽ chia rẽ giữa người Việt do những nguyên nhân khác, không phải do truyền thống (Lúc Long Quân lấy bà Âu Cơ cho là truyền thuyết mang tính thần thoại, không hẳn đã có thực cũng như người Nhật cho mình là con cháu của Thái dương thần nữ, dân tộc Pháp cho mình là dòng giống của con gà trống – gà trống đẻ ra con?), cũng không phải do quê hương vì người Chăm, người Thổ y Chân lập có lấy đất của ai đâu.

Người Việt cùng một nơi giống, cùng một tiếng nói, cùng một văn hóa, khi thấy cùng một tín ngưỡng (thức cúng tế tiên). Sau này đến Phật, đến Lão, đến Nho, đến Thiên Chúa xâm nhập những người Việt vận động tôn giáo của mình là đến thờ ông bà. Trong các gia đình, bên bàn thờ Phật, bên bàn Chúa là bàn thờ tiên. Các tôn giáo không phải là nguyên nhân gây chia rẽ. Người Việt ăn uống giống nhau, nhưng món chính là cơm, canh, dưa muối, thịt, cá để ăn kèm với bún, rau sống và nước chấm. Quần áo cũng vậy, họ khác một chút về màu sắc, miền Bắc có áo dài sẫm màu, quần nâu (đàn ông), váy đen (đàn bà), miền Trung miền Nam có quần đen, áo đen nhưng có ba miền may cùng một kiểu cách. Là họ, con trai thì nam, nữ có áo dài, nam thêm cái khăn đóng (khăn gỗ). Phong tục tập quán như nhau: làng xã nào cũng có lũy tre xanh, có đình thờ thần hoàng, thờ vua cha và tài chánh, có họ tộc riêng. Chúng ta có cùng một tiếng nói, tiếng Việt. Tuy giống nhau nhưng khác nhau chút ít tùy

theo phong tục nhà ng t Nam t i B c m i ng i nghe nói đ u hi u, đ i u này khác v i ng i Trung hoa có hàng trăm th ti ng nói: B c kinh, Ti u , H , Qu ng... m i n này không hi u ti ng m i n khác nên h ph i dùng ch vi t đ nói chuy n v i nhau g i là bút đàm (nói chuy n b ng bút).

V y sao i có s chia rẽ có th nói là n ng n hi n nay?

Theo thi n ý, s chia rẽ gi a ng i Việt v i nhau do m t s nguyên nhân xa và g n đ i đây:

- Đ u Óc Thi n C n, H p H i: Nh chúng ta đã bi t, dân t c Việt đã có chi u dày l ch s (dù m t ph n là huy n tho i – có huy n tho i t c là đã có s hi n di n c a ng i Việt đ t o ra huy n tho i đó riêng cho mình), có m t n n văn hoá trong đó tín ng ng (đ o th ông bà, t tiên, thành hoàng), đ o đ c (đ cao nhân nghĩa , th t thà), luân lý (hi u th o, hòa thu n), phong t c (ăn trông n i, ng i trông h ng), t p quán (s nh cha còn chú, s nh m bú dì)... đ c xây đ ng thành nh ng nguyên t c s ng v ng vàng và truy n l i, không ph i b ng ch vi t mà b ng m t ngôn ng đ c bi t th hi n qua nh ng bài hát, nh ng câu t c ng , ca dao có v n đ i u, êm tai, đ nh . Không ng i Việt Nam nào dù là thành th hay thôn quê, có h c hay không có h c, không nh ít nh t vài ch c câu t c ng , ca dao liên quan đ n cu c s ng g n gũi hàng ngày.

V i n n văn hóa y, trong gia đình thì hi u th o hòa thu n, n i xã h i thì th ng yêu đoàn k t, đùm b c nhau.

Vì th khi ng i Tàu sang xâm chi m, chúng ta đã đ c trang b đ y đ v v t ch t và tinh th n (th , ca, chuy n c tích truy n mi ng; n n t ng gia đình, xã h i đã đ c t ch c ch t ch) đ ch ng l i nh ng đ t đ ng hóa đ đ i trong su t h n ngàn năm ngo i thu c. Ng i Tàu thu sách, đ t sách vô ích, chúng ta duy trì n n văn hóa b ng cách truy n mi ng cho nhau qua ca dao, t c ng . Ng i Tàu b t chúng ta ăn m c theo phong t c c a h , chúng ta b o nhau ch ng l i không b ng sách v , bích ch ng mà b ng mi ng:

*Trèo lên trên núi mà coi,
Kìa kìa Ngô khách m c đuôi đ ng đ u.*

(Ca dao ch ng l i chính sách b t ng i Việt k t tóc đuôi sam khi quân Thanh sang xâm lăng n c ta th k th 18 – th i Vua Quang Trung).

M i gia đình là m t thành trì ch ng ngo i xâm trong đó cha m là ng i c m đ u duy trì n n n p c a cha ông; m i thôn xóm là m t phòng tuy n b o v v i nh ng phong t c t p quán c a t tiên đ i.

Chính trong giai đo n ngo i xâm, ông cha chúng ta đã ph i tăng c ng nh ng k lu t, ch tài m nh m đ i v i nh ng ng i trong gia đình, trong thôn xóm b ng cách xét nét, mi t th , ch trách, khinh b , t y chay, cô p nh ng k phá ho i thu n phong m t c hay theo gi c, l y gi c:

- Th ng Ngô, con đĩ.
- T i gì mà i chính chuyên,
- M t đêm là tám côn xìn (tám quan ti n) ai cho!
- Băm b u, băm bí, băm ch th ng Ngô, băm cô cái i.

Cũng chính trong giai đo n đó, ông cha chúng ta b o v nhau b ng b t c giá nào. Trong gia đình, dù ph i dù trái đ i v i quân thù, v ch ng cha con ph i che ch i n nhau. Gia đình là trên h t; ngoài xã h i cũng v y, dân làng ph i gi u gi m cho nhau. Dân làng là trên h t. Cái nào c a ta cũng hay, cái nào c a gi c cũng d .

Trong h n m t ngàn năm đ i đ u v i quân thù căng th ng nh th , l i s ng, l i suy nghĩ c a chúng ta thành thói quen; ng i cha có uy quy n tuy t đ i đ đ i phó v i bên ngoài làm chúng ta quen ham mu n quy n hành; chúng ta quen xét nét ng i khác, ít khoan dung hay ch trách, hay ch i b i, ch nghĩ đ n b n thân, gia đình, thân thu c. Do đó chúng ta có cái nhìn thi n c n, h p hoi, v n v t, quanh qu n v i quy n l i riêng t , t m m t không qua kh i cái hàng rào c a gia đình hay lũy tre xanh c a thôn xóm. Vì v y khi n m quy n trong tay ng i ta lo vun vén cho b n thân, gia đình, thân thu c. Đ u óc phe, đ ng c a các “lãnh t ” cũng do t l i s ng h ng đ ng, xôi th t ng m vào x ng t y t bao đ i , t m m t ch a v n n t i t m m c qu c gia do đó gây ra tình tr ng chia r .

Có th b n đ c cho lý lu n trên không có b ng c . Tôi xin l y l ch s đ n ch ng. Đ i vua Ki n Vĩ nhà Đông Hán (kho ng năm 24 sau tây l ch), Nhâm Diên đ c c làm Thái thú qu n C u Chân th y dân chúng nhi u ng i b nghèo đói không có ti n làm l c i, ông ta “b t nh ng thu c l i trong Qu n l y m t ph n l ng b ng c a mình mà giúp cho nh ng k nghèo đói đ l y v l y ch ng.” (Tr n tr ng Kim, VN S L c, B Giáo D c XB l n th I, 1971, QI, trang 38). Khi nghèo đói thì tâm lý chung là lo cho b n thân hay gia đình mình tr c h t, lâu đ n thành thói quen ích k . Trong h n m t ngàn năm ngo i thu c nhân dân ta đ c bao nhiêu năm s ng đ i quy n cai tr t t c a Nhâm Diên? Ph n l n quan l i Tàu sang v v t , bóc

Ngô i Vi t và tình tr ng chia r

Tác Giả: Ph m Hy S n

Thứ Bảy, 06 Tháng 3 Năm 2010 22:22

l t dân chúng đ n cùng c c đ n n i khi v n c đem không h t vàng b c, châu báu ph i tìm cách chôn gi u r i cho con cháu sang l y sau.

Ng i ta nói con ng i là s n ph m c a xã h i và h c gi Lê văn Siêu trong cu n Văn Minh VN nói con ng i là s n ph m c a l ch s . Đi u đó ch a ch c đúng v ph ng di n cá nhân nh ng v s đông không h n là sai.